TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM KỲ** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HS-ST
Ngày 13-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ- TỈNH QUẢNG NAM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thông,

2. Ông Phạm Nguyễn Hồng Châu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 146/2020/TLHS-ST ngày 25 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Viết A, sinh ngày 27 tháng 8 năm 1984; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khối phố TT, phường HT, thành phố TK, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lái xe; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 12/12; bị cáo con ông Nguyễn Viết H, sinh năm 1947 và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1949; có vợ là Hà Thị Lệ T, sinh năm 1989 và có 02 con sinh năm 2013 và năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 03-7-2020, bị Công an tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt.

Nhân thân:

Ngày 21-9-2011, bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 24 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29-01-2013 (đã chấp hành xong phần dân sự.

Ngày 28-11-2014, bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh ĐăK Nông xử phạt 07 tháng 06 ngày tù về tội Đánh bạc, được trả tự do tại phiên tòa do được trừ vào thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam (đã chấp hành xong phần dân sự).

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 30-9-2020, tạm giam từ ngày 06-10-2020, có

mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*:

1. Ông Phan Văn N, sinh năm 1964; trú tại: Khối phố PHT, phường HT, thành phố TK, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

2. Ông Phạm Ngọc Q, sinh năm 1978; trú tại: Khối phố TT, phường HT, thành phố TK, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 30-9-2020, bị cáo Nguyễn Viết A đến khu vực nhà nghỉ BH thuộc khối phố PHN, phường HT, thành phố TK, tỉnh Quảng Nam gặp và mua của một người thanh niên tên C (bị cáo không rõ lai lịch địa chỉ) 01 gói ma túy đá với giá 7.000.000 đồng. Sau khi mua ma túy, bi cáo bỏ vào hộp màu xanh (loại hộp đựng điện thoại di động) sau đó đi vào nhà nghỉ BH thuê phòng nghỉ và lấy 01 ít ma túy ra sử dụng. Số ma túy còn lại, bị cáo cất giữ trong hộp tại khung cửa sổ trước nhà. Đến 14 giờ 50 phút cùng ngày, khi bị cáo đang ở nhà thì bị Công an thành phố Tam Kỳ phối hợp với Bộ tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 2 và Công an phường Hòa Thuận kiểm tra, bắt quả tang bị cáo tàng trữ 15,875 gam ma túy, loại Methamphetamine đồng thời tạm giữ nhiều vật chứng khác.

Cáo trạng số 04/CT-VKSTK-HS ngày 25-12-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố bị cáo Nguyễn Viết A về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết A phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Viết A từ 5 năm đến 6 năm tù; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng**: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] **Về nội dung**:

[2.1] Kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định được: Vào lúc 14 giờ 50 phút ngày 30-9-2020, Công an thành phố Tam Kỳ phối hợp với Bộ tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 2 và Công an phường Hòa Thuận kiểm tra nhà ở của bị cáo Nguyễn Viết A tại khối phố TT, phường HT, thành phố TK, bắt quả tang bị cáo Nguyễn Viết A tàng trữ 15,875 gam ma túy, loại Methamphetamine để trong hộp giấy tại vị trí cửa sổ trước nhà. Bị cáo Nguyễn Viết A khai tàng trữ số ma túy trên mục đích sử dụng cho bản thân, không bán lại kiếm lời.

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cùng các văn bản pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi tàng trữ 15,875 gam Methamphetamine để sử dụng của bị cáo Nguyễn Viết A đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Viết A thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Bị cáo có nhân thân không tốt, đã bị xử phạt tù về các tội Cướp giật tài sản, tội Đánh bạc (đều được xóa án tích), xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, vì vậy cần xem xét xử phạt bị cáo mức án tù tương xứng với tính chất mức độ hành vi đã thực hiện để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Trong quá trình tố tụng, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo là lao động chính trong gia đình, còn nuôi con nhỏ, cha ruột bị cáo ông Nguyễn Viết H là người có công cách mạng, Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích sử dụng, không bán lại kiếm lời nên không xử phạt bổ sung bằng tiền.

[2.3] Xử lý vật chứng, vấn đề liên quan trong vụ án:

- Về vật chứng:

Đối với số ma túy còn lại và toàn bộ mẫu gói gửi giám định được niêm phong số 129/PC09; 01 hộp giấy màu xanh có kích thước 17,5cm x 9 cm x 5 cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 nỏ thủy tinh, 01 bình thủy tinh, 01 ống hút nhựa; 01 bỏ thủy tinh, 01 mảnh nhựa dẻo không màu kích thước 17,5cm x 4,5 cm; 01 kéo có lưỡi kim loại màu đen, cán bằng nhựa màu đỏ kích thước kéo dài 11cm thu giữ được của bị cáo Nguyễn Viết A là chất cấm, vật liên quan đến việc tàng trữ, sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone cùng sim số 0968013677 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia cùng sim số 0944909798 tạm giữ của bị cáo Nguyễn Viết A là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 cân tiểu ly điện tử kích thước 3,2cm x 6,5 cm x 1,2 cm mặt trên màu trắng, nắp lưng màu đen thu giữ của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng bị cáo không yêu cầu được nhận lại và không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Vấn đề liên quan khác:

Không xác định được lai lịch người đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Viết A nên không có cơ sở giải quyết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Kỳ đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với bị cáo Nguyễn Viết A về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

Bị cáo Nguyễn Viết A khai có thuê phòng tại nhà nghỉ BH để sử dụng ma túy, tuy nhiên qua kiểm tra thông tin không có người tên Nguyễn Viết A thuê phòng ngày 30-9-2020 nên không đủ căn cứ xử lý đối với chủ nhà nghỉ BH.

[2.4] *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Viết A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Viết A** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết A 06 (sáu) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 30-9-2020).

2. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và toàn bộ mẫu gói gửi giám định được niêm phong số 129/PC09; 01 hộp giấy màu xanh có kích thước 17,5cm x 9 cm x 5 cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 nỏ thủy tinh, 01 bình thủy tinh, 01 ống hút nhựa; 01 bỏ thủy tinh, 01 mảnh nhựa dẻo không màu kích thước 17,5cm x 4,5 cm; 01 kéo có lưỡi kim loại màu đen, cán bằng nhựa màu đỏ kích thước kéo dài 11cm; 01 cân tiểu ly điện tử kích thước 3,2cm x 6,5 cm x 1,2 cm mặt trên màu trắng, nắp lưng màu đen thu giữ của bị cáo Nguyễn Viết A.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Viết A 01 điện thoại di động hiệu Iphone cùng sim số 0968013677 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia cùng sim số 0944909798.

(Vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tam Kỳ theo biên bản giao nhận ngày 25-12-2020).

3. Buộc bị cáo Nguyễn Viết A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Cơ quan thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Đinh Tấn Long